KẾT QUẢ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG CỦA CƠ SỞ TRONG NĂM 2023 VÀ 2 QUÝ ĐẦU NĂM 2024

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Mail: moitruong@fec.com.vn - Tel: 0204 628 5678

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG – VIMCERT 279

CHỨNG CHỈ CÔNG NHẬN ISO/IEC 17025:2017 – VILAS 1315

BIÊN BẢN LẤY MẪU

Số: 23.1159

Hôm nay, ngày 29 tháng 03 năm 2023

Chúng tôi tiến hành lấy mẫu, đo đạc chất lượng môi trường:

Tên Cơ Sở/Công ty: Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn

Địa chỉ: Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

Địa điểm quan trắc: Lô M4 và M6 Cụm Công nghiệp địa phương số 2, Xã Hợp Thành, Huyện Cao Lộc, Tỉnh Lạng Sơn

các bên tham gia bao gồm:

1. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐƯỢC QUAN TRẮC: Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn

Đại diện: Ông (bà)..... Trương Văn Nắm .....Chức vụ:.....NV.....

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

2. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ QUAN TRẮC: Công ty Cổ phần tập đoàn FEC

Đại diện: Ông (bà) ..... Phan Văn Cường .....Chức vụ:..TNQT.....

Đại diện: Ông (bà) .....Chức vụ:.....

Đại diện: Ông (bà) .....Chức vụ:.....

3. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ GIÁM SÁT

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

Chúng tôi cùng nhau tiến hành lập biên bản việc đo đạc, lấy mẫu các chỉ tiêu môi trường như sau:

I. Số lượng các loại mẫu:

STT	Ký hiệu mẫu	Vị trí lấy mẫu	Tọa độ
Không khí môi trường lao động **Lượng mẫu :.....03.....**			
1	KLV.01	Khu vực sửa chữa của nhà xưởng	x: 21.875327 y: 106.755026
2	KLV.02	Khu vực sơn của nhà xưởng	x: 21.875255 y: 106.755749
3	KLV.03	Khu vực văn phòng	x: 21.875047 y: 106.755450
Khí thải **Lượng mẫu :.....**			
1	KT.01	Tại ống khí thải sau xử lý của hệ thống xử lý	(không thực hiện

STT	Ký hiệu mẫu	Vị trí lấy mẫu	Tọa độ
Nước thải **Lượng mẫu :** 01			
1	NT.01	Tại vị trí sau hệ thống xử lý nước thải	X: 21.875502 Y: 106-753756

II. Hiện trạng sản xuất của cơ sở trong quá trình lấy mẫu:

Cơ sở hoạt động bình thường

Điều kiện thời tiết: trời nắng, không mưa

Quá trình tiến hành lấy mẫu đúng theo TCVN. Mẫu được bảo quản và vận chuyển về phòng phân tích môi trường (vimcerts 279) trong ngày để phân tích.

III. Lưu mẫu *(đối với mẫu nước và mẫu đất):*

Cơ sở có yêu cầu lưu mẫu hay không ? ☐ Có ☒ Không

***Ghi chú**: Sau 05 ngày kể từ khi cơ sở nhận được kết quả phân tích mà không có ý kiến phản hồi về Công ty thì mẫu lưu sẽ được hủy.*

Biên bản được thành lập 04 bản có giá trị như nhau, giao cho cơ sở 01 bản, giao cho đơn vị giám sát 01 bản (nếu có đơn vị giám sát), Công ty Cổ phần Tập đoàn FEC lưu 02 bản.

Thời gian bắt đầu làm việc, 14 giờ 00 phút
Kết thúc, 16 giờ 15 phút, ngày 25 tháng 3 năm 2023

Đại diện đơn vị quan trắc	**Đại diện đơn vị giám sát**	**Đại diện cơ sở được quan trắc**
(ký và ghi rõ họ tên)	*(ký và ghi rõ họ tên)*	*(ký và ghi rõ họ tên)*
Phạm Văn Cường		Nguyễn Văn Nhí

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
Mail: moitruong@fec.com.vn - Tel: 0204 628 5678

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG – VIMCERT 279

CHỨNG CHỈ CÔNG NHẬN ISO/IEC 17025:2017 – VILAS 1315

BIÊN BẢN LẤY MẪU

Số: 23.1329

Hôm nay, ngày 31 tháng 03 năm 2023
Chúng tôi tiến hành lấy mẫu, đo đạc chất lượng môi trường:
Tên Cơ Sở/Công ty: Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ: Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Địa điểm quan trắc: Lô M4 và M6 Cụm Công nghiệp địa phương số 2, Xã Hợp Thành, Huyện Cao Lộc, Tỉnh Lạng Sơn
các bên tham gia bao gồm:

1. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐƯỢC LẤY MẪU: Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn

Đại diện: Ông (bà).....Hoàng Văn Thanh.....Chức vụ:.....NVQTTN.....

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

2. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ LẤY MẪU: Công ty Cổ phần tập đoàn FEC

Đại diện: Ông (bà).....Phan Văn Lương.....Chức vụ:.....TNQT.....

Đại diện: Ông (bà).....Dương Thị Mai Hương.....Chức vụ:.....NVQT.....

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

3. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ YÊU CẦU LẤY MẪU:

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

4. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THAM GIA PHỐI HỢP:

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

Chúng tôi cùng nhau tiến hành lập biên bản việc đo đạc, lấy mẫu các chỉ tiêu môi trường như sau:

I. Số lượng các loại mẫu:

STT	Ký hiệu mẫu	Vị trí lấy mẫu	Tọa độ
Khí thải **Lượng mẫu :**.....01.....			
1	KT.01	Tại ống khí thải sau xử lý của hệ thống xử lý	X: 21 875.199 Y: 46 758706

II. Hiện trạng sản xuất của cơ sở trong quá trình lấy mẫu:

.....Cơ sở hoạt động bình thường - Trời không mưa.....

Quá trình tiến hành lấy mẫu đúng theo TCVN. Mẫu được bảo quản và vận chuyển về phòng phân tích môi trường (vimcerts 279) trong ngày để phân tích.

III. Lưu mẫu *(đối với mẫu nước và mẫu đất):*

Cơ sở có yêu cầu lưu mẫu hay không ? □ Có ☑ Không

***Ghi chú**: Sau 05 ngày kể từ khi cơ sở nhận được kết quả phân tích mà không có ý kiến phản hồi về Công ty thì mẫu lưu sẽ được hủy.*

Biên bản được thành lập 04 bản có giá trị như nhau, giao cho cơ sở 01 bản, giao cho đơn vị giám sát 01 bản (nếu có đơn vị giám sát), Công ty Cổ phần Tập đoàn FEC lưu 02 bản.

Thời gian bắt đầu làm việc, 13 giờ 00 phút
Kết thúc, 15 giờ 30 phút, ngày 31 tháng 03 năm 2023

Đại diện đơn vị lấy mẫu	**Đại diện đơn vị yêu cầu lấy mẫu**	**Đại diện cơ sở được lấy mẫu**
(ký và ghi rõ họ tên)	*(ký và ghi rõ họ tên)*	*(ký và ghi rõ họ tên)*
Phạm Văn Cường		Hoàng Văn Thanh

Đại diện đơn vị tham gia phối hợp
(ký và ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Thông báo đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động số: **146/TB - SYT**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **02778/2023/PKQ.23.1159**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Không khí môi trường lao động
Vị trí quan trắc	KLV.01: Khu vực sửa chữa của nhà xưởng.Toạ độ: X=21.875327, Y=106.759026 KLV.02: Khu vực sơn của nhà xưởng. Toạ độ: X=21.875255, Y=106.758719
Ngày quan trắc	29/03/2023
Ngày phân tích	29/03/2023 đến 06/04/2023
Ngày trả kết quả	06/04/2023

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả		QCVN 03:2019/BYT Giới hạn tiếp xúc ngắn (STEL)
				KLV.01	KLV.02	
1	Nhiệt độ(*)	^0C	QCVN 46:2012/BTNMT	19,2	19,3	16 ÷ 34[a]
2	Độ ẩm(*)	%	QCVN 46:2012/BTNMT	74,5	75,6	40 ÷ 80[a]
3	Tiếng ồn(*)	dBA	TCVN 7878-2:2018	64,6	61,4	85[b]
4	CO	mg/m^3	TN/K.06	5,233	5,280	40
5	NO_2	mg/m^3	TCVN 6137: 2009	0,136	0,143	10
6	SO_2	mg/m^3	TCVN 5971: 1995	0,143	0,147	10
7	Tổng bụi lơ lửng (TSP)(*)	mg/m^3	TCVN 5067: 1995	0,169	0,163	8[c]

Ghi chú:

- QCVN 03:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc;
- (a) QCVN 26:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vi khí hậu;
- (b) QCVN 24:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn;
- (c) QCVN 02:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bụi;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

Bắc Giang, ngày 06 tháng 04 năm 2023

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Lê Thị Khánh	TỔNG GIÁM ĐỐC Nguyễn Văn Hảo

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Thông báo đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động số: **146/TB - SYT**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **02779/2023/PKQ.23.1159**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Không khí môi trường lao động
Vị trí quan trắc	KLV.03: Khu vực văn phòng. Toạ độ: X=21.875017, Y=106.758480
Ngày quan trắc	29/03/2023
Ngày phân tích	29/03/2023 đến 06/04/2023
Ngày trả kết quả	06/04/2023

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 03:2019/BYT Giới hạn tiếp xúc ngắn (STEL)
				KLV.03	
1	Nhiệt độ(*)	^{0}C	QCVN 46:2012/BTNMT	19,4	16 ÷ 34[a]
2	Độ ẩm(*)	%	QCVN 46:2012/BTNMT	74,8	40 ÷ 80[a]
3	Tiếng ồn(*)	dBA	TCVN 7878-2:2018	59,6	85[b]
4	CO	mg/m^3	TN/K.06	5,048	40
5	NO_2	mg/m^3	TCVN 6137: 2009	0,111	10
6	SO_2	mg/m^3	TCVN 5971: 1995	0,116	10
7	Tổng bụi lơ lửng (TSP)(*)	mg/m^3	TCVN 5067: 1995	0,140	8[c]

Ghi chú:

- QCVN 03:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc;
- (a) QCVN 26:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vi khí hậu;
- (b) QCVN 24:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn;
- (c) QCVN 02:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bụi;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

Bắc Giang, ngày 06 tháng 04 năm 2023

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Lê Thị Khánh	TỔNG GIÁM ĐỐC Nguyễn Văn Hảo

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC
Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn
Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**
Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **02780/2023/PKQ.23.1159**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Nước thải
Vị trí quan trắc	NT.01: Tại vị trí sau hệ thống xử lý nước thải Toạ độ: X=21.875502, Y=106.758756
Ngày quan trắc	29/03/2023
Ngày phân tích	29/03/2023 đến 06/04/2023
Ngày trả kết quả	06/04/2023

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT Cột B
				NT.01	
1	pH(*)	-	TCVN 6492:2011	5,7	5,5 ÷ 9
2	TSS(*)	mg/L	TCVN 6625:2000	20	100
3	COD(*)	mg/L	SMEWW 5220C:2017	42,3	150
4	BOD_5(*)	mg/L	SMEWW 5210B:2017	16,8	50
5	Amoni (NH_4^+) (tính theo N)(*)	mg/L	TCVN 5988:1995	7,7	10
6	Tổng Photpho (tính theo P)	mg/L	TCVN 6202: 2008	0,514	6
7	Tổng Nitơ	mg/L	TCVN 6638: 2000	37,5	40
8	Chì (Pb)	mg/L	SMEWW 3113B:2017	KPH (MDL=0,001)	0,5
9	Cadimi (Cd)	mg/L	SMEWW 3113B:2017	KPH (MDL=0,0005)	0,1
10	Asen (As)	mg/L	SMEWW 3114B:2017	KPH (MDL=0,0005)	0,1
11	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/L	SMEWW 5520B&F:2017	0,7	10
12	Coliform	MPN/ 100 mL	TCVN 6187-2:1996	4.600	5.000

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

Số: **02780/2023/PKQ.23.1159**

Ghi chú:

- QCVN 40:2011/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp;
- Cột B: Quy định giá trị C của các thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp khi xả vào nguồn nước không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.;
- KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp; MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- (-): Không quy định;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

Bắc Giang, ngày 06 tháng 04 năm 2023

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Lê Thị Khánh	TỔNG GIÁM ĐỐC Nguyễn Văn Hảo

M.S.D.N: 2400813620-C.T.C.P CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN FEC TỈNH BẮC GIANG

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **03126/2023/PKQ.23.1329**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Khí thải
Vị trí quan trắc	KT.01: Tại ống khí thải sau xử lý của hệ thống xử lý Toạ độ: X=21.875199, Y=106.758706
Ngày quan trắc	31/03/2023
Ngày phân tích	31/03/2023 đến 12/04/2023
Ngày trả kết quả	12/04/2023

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 19:2009/BTNMT Cột B
				KT.01	
1	SO_2	mg/Nm^3	SOP/HT/K.24	KPH	500
2	Cacbon oxit, CO	mg/Nm^3	SOP/HT/K.24	KPH	1.000
3	NO_2	mg/Nm^3	SOP/HT/K.24	KPH	-
4	Bụi tổng	mg/Nm^3	US EPA Method 5	38,1	200
5	Benzen	mg/Nm^3	PD CEN/TS 13649:2014	0,206	5[a]
6	Toluen	mg/Nm^3	PD CEN/TS 13649:2014	7,84	750[a]
7	Xylen	mg/Nm^3	PD CEN/TS 13649:2014	1,67	870[a]

Ghi chú:

- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ;

+ Cột B: Quy định nồng độ C làm cơ sở tính giá trị tối đa cho phép trong khí thải công nghiệp đối với tất cả các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp;

- (a) QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ;

- KPH: Không phát hiện. Kết quả đo thấp hơn Giới hạn dưới của Dải đo của phương pháp;

- (-): Không quy định.

Bắc Giang, ngày 12 tháng 04 năm 2023

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Lê Thị Khánh	TỔNG GIÁM ĐỐC Nguyễn Văn Hảo

M.S.D.N: 2400813620 - C.T.C.P - CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN FEC - TỈNH BẮC GIANG

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;

2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.

3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
Mail: moitruong@fec.com.vn - Tel: 0204 628 5678

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG – VIMCERT 279

CHỨNG CHỈ CÔNG NHẬN ISO/IEC 17025:2017 – VILAS 1315

BIÊN BẢN LẤY MẪU

Số: 23.1812

Hôm nay, ngày 29 tháng 06 năm 2023 đến ngày 30 tháng 06 năm 2023
Chúng tôi tiến hành lấy mẫu, đo đạc chất lượng môi trường:
Tên Cơ Sở/Công ty: Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ: Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Địa điểm quan trắc: Lô M4 và M6 Cụm Công nghiệp địa phương số 2, Xã Hợp Thành, Huyện Cao Lộc, Tỉnh Lạng Sơn
các bên tham gia bao gồm:

1. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐƯỢC LẤY MẪU: Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn

Đại diện: Ông (bà)……Hoàng Văn Thanh……Chức vụ:……NV……

Đại diện: Ông (bà)……Chức vụ:……

2. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ LẤY MẪU: Công ty Cổ phần Tập đoàn FEC

Đại diện: Ông (bà)……Dương Thị Mai Hương……Chức vụ:……NVQT……

Đại diện: Ông (bà)……Đậu Ngọc Trung……Chức vụ:……NV……

Đại diện: Ông (bà)……Trần Văn Hoàng……Chức vụ:……TNQT……

3. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ YÊU CẦU LẤY MẪU:

Đại diện: Ông (bà)……/……Chức vụ:……

Đại diện: Ông (bà)……/……Chức vụ:……

4. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THAM GIA PHỐI HỢP:

Đại diện: Ông (bà)……/……Chức vụ:……

Đại diện: Ông (bà)……Chức vụ:……

Chúng tôi cùng nhau tiến hành lập biên bản việc đo đạc, lấy mẫu các chỉ tiêu môi trường như sau:

I. Số lượng các loại mẫu:

STT	Ký hiệu mẫu	Vị trí lấy mẫu	Tọa độ
Không khí môi trường lao động **Lượng mẫu :** 03 (6h30 - 9h40 ngày 30/6/2023)			
1	KLV.01	Khu vực sửa chữa của nhà xưởng	X : 21.814922 Y : 106.758.456
2	KLV.02	Khu vực sơn của nhà xưởng	X : 21.815043 Y : 106.758.519
3	KLV.03	Khu vực văn phòng	X : 21.814759

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
Mail: moitruong@fec.com.vn - Tel: 0204 628 5678

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG – VIMCERT 279

CHỨNG CHỈ CÔNG NHẬN ISO/IEC 17025:2017 – VILAS 1315

STT	Ký hiệu mẫu	Vị trí lấy mẫu	Tọa độ
			Y : 106 758 372
Khí thải **Lượng mẫu :** 01 (10h40 - 11h50) 29/6/2023			
1	KT.01	Tại ống khí thải sau xử lý của hệ thống xử lý	X : 21 875 199 Y : 106 758 706
Nước thải **Lượng mẫu :** 01 (10h40 - 11h50) 29/6/2023			
1	NT.01	Tại vị trí sau hệ thống xử lý nước thải	X : 21 875 021 Y : 106 758 698

II. Hiện trạng sản xuất của cơ sở trong quá trình lấy mẫu:

Cơ sở hoạt động bình thường

Quá trình tiến hành lấy mẫu đúng theo TCVN. Mẫu được bảo quản và vận chuyển về phòng phân tích môi trường (vimcerts 279) trong ngày để phân tích.

III. Lưu mẫu *(đối với mẫu nước và mẫu đất):*

Cơ sở có yêu cầu lưu mẫu hay không ? ☐ Có ☑ Không

***Ghi chú**: Sau 05 ngày kể từ khi cơ sở nhận được kết quả phân tích mà không có ý kiến phản hồi về Công ty thì mẫu lưu sẽ được hủy.*

Biên bản được thành lập 04 bản có giá trị như nhau, giao cho cơ sở 01 bản, giao cho đơn vị giám sát 01 bản (nếu có đơn vị giám sát), Công ty Cổ phần Tập đoàn FEC lưu 02 bản.

Thời gian bắt đầu làm việc, 10 giờ 40 phút (29/6/23)
Kết thúc, 9 giờ 40 phút, ngày 30 tháng 6 năm 2023

Đại diện đơn vị lấy mẫu	**Đại diện đơn vị yêu cầu lấy mẫu**	**Đại diện cơ sở được lấy mẫu**
(ký và ghi rõ họ tên)	*(ký và ghi rõ họ tên)*	*(ký và ghi rõ họ tên)*
Trung Đào Ngọc Trung		Thanh Hoàng Văn Thanh

Đại diện đơn vị tham gia phối hợp
(ký và ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **07297/2023/PKQ.23.1812**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Không khí môi trường lao động
Vị trí quan trắc	KLV.01: Khu vực sửa chữa của nhà xưởng. Tọa độ: X=21.874922, Y=106.758456 KLV.02: Khu vực sơn của nhà xưởng. Tọa độ: X=21.875043, Y=106.758519
Ngày quan trắc	30/06/2023
Ngày phân tích	30/06/2023 đến 19/07/2023
Ngày trả kết quả	19/07/2023

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả		QCVN 03:2019/BYT Giới hạn tiếp xúc ngắn (STEL)
				KLV.01	KLV.02	
1	Nhiệt độ(*)	^{0}C	QCVN 46:2012/BTNMT	24,7	25,2	16 ÷ 34[a]
2	Độ ẩm(*)	%	QCVN 46:2012/BTNMT	62,1	55,7	40 ÷ 80[a]
3	Tiếng ồn(*)	dBA	TCVN 7878-2:2018	61,9	56,7	85[b]
4	CO	mg/m^3	TN/K.06	5,168	5,895	40
5	NO_2	mg/m^3	TCVN 6137: 2009	0,043	0,054	10
6	SO_2	mg/m^3	TCVN 5971: 1995	0,039	0,059	10
7	Tổng bụi lơ lửng (TSP)(*)	mg/m^3	TCVN 5067: 1995	0,160	0,156	8[c]

Ghi chú:

- QCVN 03:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc;
- (a) QCVN 26:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vi khí hậu;
- (b) QCVN 24:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn;
- (c) QCVN 02:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bụi;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas..

Bắc Giang, ngày 19 tháng 07 năm 2023

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Nguyễn Thị Lan Anh	Lê Thị Khánh	KT. TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC Phan Thị Oanh

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **07298/2023/PKQ.23.1812**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Không khí môi trường lao động
Vị trí quan trắc	KLV.03: Khu vực văn phòng. Tọa độ: X=21.874759, Y=106.758372
Ngày quan trắc	30/06/2023
Ngày phân tích	30/06/2023 đến 19/07/2023
Ngày trả kết quả	19/07/2023

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 03:2019/BYT Giới hạn tiếp xúc ngắn (STEL)
				KLV.03	
1	Nhiệt độ(*)	^{0}C	QCVN 46:2012/BTNMT	26,2	16 ÷ 34[a]
2	Độ ẩm(*)	%	QCVN 46:2012/BTNMT	54,3	40 ÷ 80[a]
3	Tiếng ồn(*)	dBA	TCVN 7878-2:2018	58,6	85[b]
4	CO	mg/m^3	TN/K.06	KPH (MDL=5)	40
5	NO_2	mg/m^3	TCVN 6137: 2009	0,029	10
6	SO_2	mg/m^3	TCVN 5971: 1995	0,033	10
7	Tổng bụi lơ lửng (TSP)(*)	mg/m^3	TCVN 5067: 1995	0,150	8[c]

Ghi chú:

- QCVN 03:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc;
- (a) QCVN 26:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vi khí hậu;
- (b) QCVN 24:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn;
- (c) QCVN 02:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bụi;
- KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp; MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas..

Bắc Giang, ngày 19 tháng 07 năm 2023

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Nguyễn Thị Lan Anh	Lê Thị Khánh	KT. TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC Phạm Thị Oanh

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN FEC – TỈNH BẮC GIANG

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, dường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **07299/2023/PKQ.23.1812**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Khí thải
Vị trí quan trắc	KT.01: Tại ống khí thải sau xử lý của hệ thống xử lý. Tọa độ: X=21.875199, Y=106.758706
Ngày quan trắc	29/06/2023
Ngày phân tích	29/06/2023 đến 19/07/2023
Ngày trả kết quả	19/07/2023

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 19:2009/BTNMT Cột B
				KT.01	
1	SO_2	mg/Nm^3	SOP/HT/K.24	KPH	500
2	Cacbon oxit, CO	mg/Nm^3	SOP/HT/K.24	KPH	1.000
3	NO_x (Tính theo NO_2)	mg/Nm^3	SOP/HT/K.24	8,3	850
4	Bụi tổng	mg/Nm^3	US EPA Method 5	<18,0	200
5	Benzen	mg/Nm^3	PD CEN/TS 13649:2014	0,292	5[a]
6	Toluen	mg/Nm^3	PD CEN/TS 13649:2014	5,30	750[a]
7	Xylen	mg/Nm^3	PD CEN/TS 13649:2014	0,601	870[a]

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;

2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.

3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

Số: **07299/2023/PKQ.23.1812**

Ghi chú:

- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ;
- Cột B: Quy định nồng độ C làm cơ sở tính giá trị tối da cho phép trong khí thải công nghiệp đối với tất cả các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp;
- (a) QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ;
- KPH: Không phát hiện. Kết quả đo thấp hơn Giới hạn dưới của Dải đo của phương pháp;
- " < ": Kết quả nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp.

Bắc Giang, ngày 19 tháng 07 năm 2023

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Nguyễn Thị Lan Anh	Lê Thị Khánh	KT. TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC Phan Thị Oanh

M.S.D.N: 2400813620-C.T.C.P CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN FEC TỈNH BẮC GIANG

VIMCERTS 279

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, dường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

KHÁC BIỆT TẠO NIỀN GIÁ TRỊ

VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **07300/2023/PKQ.23.1812**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Nước thải
Vị trí quan trắc	NT.01: Tại vị trí sau hệ thống xử lý nước thải. Tọa độ: X=21.875021, Y=106.758698
Ngày quan trắc	29/06/2023
Ngày phân tích	29/06/2023 đến 19/07/2023
Ngày trả kết quả	19/07/2023

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT Cột B
				NT.01	
1	pH(*)	-	TCVN 6492:2011	6,80	5,5 ÷ 9
2	TSS	mg/L	TCVN 6625:2000	16	100
3	COD	mg/L	SMEWW 5220C:2017	18,1	150
4	BOD_5	mg/L	SMEWW 5210B:2017	7,3	50
5	Amoni (NH_4^+) (tính theo N)	mg/L	TCVN 5988:1995	<0,60	10
6	Tổng Photpho (*) (tính theo P)	mg/L	TCVN 6202: 2008	1,71	6
7	Tổng Nitơ	mg/L	TCVN 6638: 2000	<9,0	40
8	Cadimi (Cd)	mg/L	SMEWW 3113B:2017	KPH (MDL=0,0005)	0,1
9	Asen (As)	mg/L	SMEWW 3114B:2017	KPH (MDL=0,0005)	0,1
10	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/L	SMEWW 5520B&F:2017	0,9	10
11	Coliform	MPN/ 100 mL	TCVN 6187-2:1996	750	5.000

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;

2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.

3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

Số: **07300/2023/PKQ.23.1812**

Ghi chú:

- QCVN 40:2011/BTNMT : Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp;
- Cột B: Quy định giá trị C của các thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp khi xả vào nguồn nước không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.;
- KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp; MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- (-): Không quy định; - "<": Kết quả nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas..

Bắc Giang, ngày 19 tháng 07 năm 2023

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Nguyễn Thị Lan Anh	Lê Thị Khánh	KT. TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC Phan Thị Oanh

M.S.D.N: 2400813620 - C.T.C.P - CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN FEC - TỈNH BẮC GIANG

VIMCERTS

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
Mail: moitruong@fec.com.vn - Tel: 0204 628 5678

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG – VIMCERT 279
CHỨNG CHỈ CÔNG NHẬN ISO/IEC 17025:2017 – VILAS 1315

BIÊN BẢN LẤY MẪU

Số: 23.3542

Hôm nay, ngày 22 tháng 08 năm 2023

Chúng tôi tiến hành lấy mẫu, đo đạc chất lượng môi trường:

Tên Cơ Sở/Công ty: Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn

Địa chỉ: Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

Địa điểm quan trắc: Lô M4 và M6 Cụm Công nghiệp địa phương số 2, Xã Hợp Thành, Huyện Cao Lộc, Tỉnh Lạng Sơn

các bên tham gia bao gồm:

1. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐƯỢC QUAN TRẮC: Công ty Cổ phần Toyota Lạng Sơn

Đại diện: Ông (bà)....Hoàng Văn Thanh.....Chức vụ:.....Nhân Viên.....

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

2. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ QUAN TRẮC : Công ty CP tập đoàn FEC

Đại diện: Ông (bà) ....Thân Văn Hoàng.....Chức vụ:....P.T.Q.T.....

Đại diện: Ông (bà) ....Hoàng Ngọc Thành.....Chức vụ:...N.V.Q.T.....

Đại diện: Ông (bà) ....Triệu Anh Tú.....Chức vụ:...N.V. Hỗ trợ.....

3. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ GIÁM SÁT

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

Chúng tôi cùng nhau tiến hành lập biên bản việc đo đạc, lấy mẫu các chỉ tiêu môi trường như sau:

I. Số lượng các loại mẫu:

STT	Ký hiệu mẫu	Vị trí lấy mẫu	Tọa độ
Không khí môi trường lao động **Lượng mẫu :**....03.....			
1	KLV.01	Khu vực sửa chữa của nhà xưởng	x: 21.875116 y: 106.758749
2	KLV.02	Khu vực sơn của nhà xưởng	x: 21.874935 y: 106.758549
3	KLV.03	Khu vực văn phòng	x: 21.874730 y: 106.758160
Khí thải **Lượng mẫu :**....01.....			
1	KT.01	Tại ống khí thải sau xử lý của hệ thống xử lý	x: 21.875895 y: 106.759958

STT	Ký hiệu mẫu	Vị trí lấy mẫu	Tọa độ
Nước thải **Lượng mẫu :** 01			
1	NT.01	Tại vị trí sau hệ thống xử lý nước thải	x: 21.875383 y: 106.758769

II. Hiện trạng sản xuất của cơ sở trong quá trình lấy mẫu:

Cơ sở hoạt động bình thường

Điều kiện thời tiết: Trời nắng

Quá trình tiến hành lấy mẫu đúng theo TCVN. Mẫu được bảo quản và vận chuyển về phòng phân tích môi trường (vimcerts 279) trong ngày để phân tích.

III. Lưu mẫu *(đối với mẫu nước và mẫu đất):*

Cơ sở có yêu cầu lưu mẫu hay không ? ☐ Có ☑ Không

Ghi chú*: Sau 05 ngày kể từ khi cơ sở nhận được kết quả phân tích mà không có ý kiến phản hồi về Công ty thì mẫu lưu sẽ được hủy.*

Biên bản được thành lập 04 bản có giá trị như nhau, giao cho cơ sở 01 bản, giao cho đơn vị giám sát 01 bản (nếu có đơn vị giám sát), Công ty Cổ phần Tập đoàn FEC lưu 02 bản.

Thời gian bắt đầu làm việc, 13 giờ 00 phút
Kết thúc, 17 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 08 năm 2023

Đại diện đơn vị quan trắc	**Đại diện đơn vị giám sát**	**Đại diện cơ sở được quan trắc**
(ký và ghi rõ họ tên)	*(ký và ghi rõ họ tên)*	*(ký và ghi rõ họ tên)*
Trần Văn Hoàng		Hoàng Văn Thanh

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Thông báo đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động số: **146/TB-SYT**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

KHÁC BIỆT, TẠO NÊN GIÁ TRỊ

VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **08790/2023/PKQ.23.3542**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Không khí môi trường lao động
Vị trí quan trắc	KLV.01: Khu vực sửa chữa của nhà xưởng.Toạ độ:X=21.875110, Y=106.758749 KLV.02: Khu vực sơn của nhà xưởng. Toạ độ:X=21.874935, Y=106.758519
Ngày quan trắc	22/08/2023
Ngày phân tích	22/08/2023 đến 04/09/2023
Ngày trả kết quả	04/09/2023

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả		QCVN 03:2019/BYT Giới hạn tiếp xúc ngắn (STEL)
				KLV.01	KLV.02	
1	Nhiệt độ(*)	^{0}C	QCVN 46:2012/BTNMT	30,2	30,8	16 ÷ 34[a]
2	Độ ẩm(*)	%	QCVN 46:2012/BTNMT	70,1	70,3	40 ÷ 80[a]
3	Tiếng ồn(*)	dBA	TCVN 7878-2:2018	72,7	66,9	85[b]
4	CO	mg/m^3	TN/K.06	KPH (MDL=5)	KPH (MDL=5)	40
5	NO_2	mg/m^3	TCVN 6137: 2009	0,057	0,071	10
6	SO_2	mg/m^3	TCVN 5971: 1995	0,046	0,060	10
7	Tổng bụi lơ lửng (TSP)(*)	mg/m^3	TCVN 5067: 1995	0,158	0,150	8[c]

Ghi chú:

- QCVN 03:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc;
- (a) QCVN 26:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vi khí hậu;
- (b) QCVN 24:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn;
- (c) QCVN 02:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bụi;
- KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp; MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

Bắc Giang, ngày 04 tháng 09 năm 2023

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Lê Thị Khánh	KT. TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC Phan Thị Oanh

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN FEC – M.S.D.N: 2400813620 – C.T.C.P – TỈNH BẮC GIANG

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy.

2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.

3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Thông báo đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động số: **146/TB-SYT**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

VILAS 131

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **08791/2023/PKQ.23.3542**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Không khí môi trường lao động
Vị trí quan trắc	KLV.03: Khu vực văn phòng. Toạ độ: X=21.874730, Y=106.758160
Ngày quan trắc	22/08/2023
Ngày phân tích	22/08/2023 đến 04/09/2023
Ngày trả kết quả	04/09/2023

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 03:2019/BYT Giới hạn tiếp xúc ngắn (STEL)
				KLV.03	
1	Nhiệt độ(*)	^{0}C	QCVN 46:2012/BTNMT	29,3	16 ÷ 34[a]
2	Độ ẩm(*)	%	QCVN 46:2012/BTNMT	72,4	40 ÷ 80[a]
3	Tiếng ồn(*)	dBA	TCVN 7878-2:2018	56,7	85[b]
4	CO	mg/m^3	TN/K.06	KPH (MDL=5)	40
5	NO_2	mg/m^3	TCVN 6137: 2009	0,035	10
6	SO_2	mg/m^3	TCVN 5971: 1995	0,028	10
7	Tổng bụi lơ lửng (TSP)(*)	mg/m^3	TCVN 5067: 1995	0,146	8[c]

Ghi chú:

- QCVN 03:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc;
- (a) QCVN 26:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vi khí hậu;
- (b) QCVN 24:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn;
- (c) QCVN 02:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bụi;
- KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp; MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

Bắc Giang, ngày 04 tháng 09 năm 2023

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Lê Thị Khánh	KT. TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC Phan Thị Oanh

M.S.D.N: 2400813620 - C.T.C.P - CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN FEC - TỈNH BẮC GIANG

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **08792/2023/PKQ.23.3542**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Khí thải
Vị trí quan trắc	KT.01: Tại ống khí thải sau xử lý của hệ thống xử lý Toạ độ: X=21.855895, Y=106.514958
Ngày quan trắc	22/08/2023
Ngày phân tích	22/08/2023 đến 04/09/2023
Ngày trả kết quả	04/09/2023

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 19:2009/BTNMT Cột B
				KT.01	
1	SO_2	mg/Nm^3	SOP/HT/K.24	KPH	500
2	Cacbon oxit, CO	mg/Nm^3	SOP/HT/K.24	KPH	1.000
3	NO_x (Tính theo NO_2)	mg/Nm^3	SOP/HT/K.24	KPH	850
4	Bụi tổng	mg/Nm^3	US EPA Method 5	<18	200
5	Benzen	mg/Nm^3	PD CEN/TS 13649:2014	<0,09	5[a]
6	Toluen	mg/Nm^3	PD CEN/TS 13649:2014	4,0	750[a]
7	Xylen	mg/Nm^3	PD CEN/TS 13649:2014	0,11	870[a]

Ghi chú:

- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ;

+ Cột B: Quy định nồng độ C làm cơ sở tính giá trị tối đa cho phép trong khí thải công nghiệp đối với tất cả các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp;

- (a) QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ;

- KPH: Không phát hiện. Kết quả do thấp hơn Giới hạn dưới của Dải đo của phương pháp;

- " < ": Kết quả nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp.

Bắc Giang, ngày 04 tháng 09 năm 2023

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Lê Thị Khánh	KT. TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC Phan Thị Oanh

M.S.D.N: 2400813620 - C.T.C.P. CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN FEC TỈNH BẮC GIANG

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;

2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.

3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **08793/2023/PKQ.23.3542**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Nước thải
Vị trí quan trắc	NT.01: Tại vị trí sau hệ thống xử lý nước thải Toạ độ: X=21.875383, Y=106.758769
Ngày quan trắc	22/08/2023
Ngày phân tích	22/08/2023 đến 04/09/2023
Ngày trả kết quả	04/09/2023

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT Cột B
				NT.01	
1	pH(*)	-	TCVN 6492:2011	6,90	5,5 ÷ 9
2	TSS(*)	mg/L	TCVN 6625:2000	33	100
3	COD(*)	mg/L	SMEWW 5220C:2017	48	150
4	BOD_5(*)	mg/L	SMEWW 5210B:2017	19	50
5	Amoni (NH_4^+) (tính theo N)(*)	mg/L	TCVN 5988:1995	1,3	10
6	Tổng Photpho (tính theo P)(*)	mg/L	TCVN 6202: 2008	3,55	6
7	Tổng Nitơ(*)	mg/L	TCVN 6638: 2000	31	40
8	Cadimi (Cd)	mg/L	SMEWW 3113B:2017	KPH (MDL=0,0005)	0,1
9	Asen (As)	mg/L	SMEWW 3114B:2017	KPH (MDL=0,0005)	0,1
10	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/L	SMEWW 5520B&F:2017	1,4	10
11	Coliform	MPN/ 100 mL	TCVN 6187-2:1996	1.500	5.000

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;

2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.

3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

Số: **08793/2023/PKQ.23.3542**

Ghi chú:

- QCVN 40:2011/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp;
- Cột B: Quy định giá trị C của các thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp khi xả vào nguồn nước không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.;
- KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp; MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- (-): Không quy định;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

Bắc Giang, ngày 04 tháng 09 năm 2023

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Lê Thị Khánh	KT. TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC Phan Thị Oanh

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN FEC

VIMCERTS

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
Mail: moitruong@fec.com.vn - Tel: 0204 628 5678

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG – VIMCERT 279

CHỨNG CHỈ CÔNG NHẬN ISO/IEC 17025:2017 – VILAS 1315

BIÊN BẢN LẤY MẪU

Số: 23.5650

Hôm nay, ngày 11 tháng 12 năm 2023
Chúng tôi tiến hành lấy mẫu, đo đạc chất lượng môi trường:
Tên Cơ Sở/Công ty: Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ: Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Địa điểm quan trắc: Lô M4 và M6 Cụm Công nghiệp địa phương số 2, Xã Hợp Thành, Huyện Cao Lộc, Tỉnh Lạng Sơn
các bên tham gia bao gồm:

1. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐƯỢC LẤY MẪU: Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn

Đại diện: Ông (bà)……Chức vụ:……
Đại diện: Ông (bà)……Chức vụ:……

2. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ LẤY MẪU: Công ty cổ phần tập đoàn FEC

Đại diện: Ông (bà)……Chức vụ:……
Đại diện: Ông (bà)……Chức vụ:……
Đại diện: Ông (bà)……Chức vụ:……
Đại diện: Ông (bà)……Chức vụ:……

3. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ YÊU CẦU LẤY MẪU:

Đại diện: Ông (bà)……Chức vụ:……
Đại diện: Ông (bà)……Chức vụ:……

4. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THAM GIA PHỐI HỢP:

Đại diện: Ông (bà)……Chức vụ:……
Đại diện: Ông (bà)……Chức vụ:……

Chúng tôi cùng nhau tiến hành lập biên bản việc đo đạc, lấy mẫu các chỉ tiêu môi trường như sau:

I. Số lượng các loại mẫu:

STT	Ký hiệu mẫu	Vị trí lấy mẫu	Tọa độ
Khí thải **Lượng mẫu :**……			
1	KT.01	Tại ống khí thải sau xử lý của hệ thống xử lý	X:…… Y:……
Nước thải **Lượng mẫu :**……			

STT	Ký hiệu mẫu	Vị trí lấy mẫu	Tọa độ
1	NT.01	Tại vị trí sau hệ thống xử lý nước thải	X: 21.875353 Y: 106.455769

II. Hiện trạng sản xuất của cơ sở trong quá trình lấy mẫu:

Cơ sở hoạt động bình thường, Trời không mưa

Quá trình tiến hành lấy mẫu đúng theo TCVN. Mẫu được bảo quản và vận chuyển về phòng phân tích môi trường (vimcerts 279) trong ngày để phân tích.

III. Lưu mẫu *(đối với mẫu nước và mẫu đất):*

Cơ sở có yêu cầu lưu mẫu hay không ? ☐ Có ☐ Không

***Ghi chú**: Sau 05 ngày kể từ khi cơ sở nhận được kết quả phân tích mà không có ý kiến phản hồi về Công ty thì mẫu lưu sẽ được hủy.*

Biên bản được thành lập 04 bản có giá trị như nhau, giao cho cơ sở 01 bản, giao cho đơn vị giám sát 01 bản (nếu có đơn vị giám sát), Công ty Cổ phần Tập đoàn FEC lưu 02 bản.

Thời gian bắt đầu làm việc, 13 giờ 00 phút
Kết thúc, 13 giờ 00 phút, ngày 11 tháng 12 năm 2023

Đại diện đơn vị lấy mẫu *(ký và ghi rõ họ tên)*	Đại diện đơn vị yêu cầu lấy mẫu *(ký và ghi rõ họ tên)*	Đại diện cơ sở được lấy mẫu *(ký và ghi rõ họ tên)*
Đào Ngọc Tùng		Hoàng Văn Thanh

Đại diện đơn vị tham gia phối hợp
(ký và ghi rõ họ tên)

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Mail: moitruong@fec.com.vn - Tel: 0204 628 5678

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG – VIMCERT 279

CHỨNG CHỈ CÔNG NHẬN ISO/IEC 17025:2017 – VILAS 1315

BIÊN BẢN LẤY MẪU

Số: 23.6261

Hôm nay, ngày 7 tháng 12 năm 2023

Chúng tôi tiến hành lấy mẫu, đo đạc chất lượng môi trường:

Tên Cơ Sở/Công ty: **Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn**

Địa chỉ: Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

Địa điểm quan trắc: Lô M4 và M6 Cụm Công nghiệp địa phương số 2, Xã Hợp Thành, Huyện Cao Lộc, Tỉnh Lạng Sơn

các bên tham gia bao gồm:

1. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐƯỢC QUAN TRẮC: Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn

Đại diện: Ông (bà) Hoàng Văn Thanh .....Chức vụ: NV.....

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

2. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ QUAN TRẮC: Công ty Cổ phần tập đoàn FEC

Đại diện: Ông (bà) Nguyễn Văn Phong .....Chức vụ: NVQT.....

Đại diện: Ông (bà) .....Chức vụ:.....

Đại diện: Ông (bà) .....Chức vụ:.....

3. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ GIÁM SÁT

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

Chúng tôi cùng nhau tiến hành lập biên bản việc đo đạc, lấy mẫu các chỉ tiêu môi trường như sau:

I. Số lượng các loại mẫu:

STT	Ký hiệu mẫu	Vị trí lấy mẫu	Tọa độ
Không khí môi trường lao động **Lượng mẫu :** 03			
1	KLV.01	Khu vực sửa chữa của nhà xưởng	X: 21.875.110 Y: 106.758.744
2	KLV.02	Khu vực sơn của nhà xưởng	X: 21.874.955 Y: 106.758.514
3	KLV.03	Khu vực văn phòng	X: 21.874.730 Y: 106.758.160
Nước thải **Lượng mẫu :** 01			
1	NT.01	Tại vị trí sau hệ thống xử lý nước thải	X: 21.875.441 Y: 106.758.666

II. Hiện trạng sản xuất của cơ sở trong quá trình lấy mẫu:

.....Cơ sở Hoạt động bình thường.....

Điều kiện thời tiết:.....Trời mưa.....

Quá trình tiến hành lấy mẫu đúng theo TCVN. Mẫu được bảo quản và vận chuyển về phòng phân tích môi trường (vimcerts 279) trong ngày để phân tích.

III. Lưu mẫu *(đối với mẫu nước và mẫu đất):*

Cơ sở có yêu cầu lưu mẫu hay không ? ☐ Có ☑ Không

***Ghi chú**: Sau 05 ngày kể từ khi cơ sở nhận được kết quả phân tích mà không có ý kiến phản hồi về Công ty thì mẫu lưu sẽ được hủy.*

Biên bản được thành lập 04 bản có giá trị như nhau, giao cho cơ sở 01 bản, giao cho đơn vị giám sát 01 bản (nếu có đơn vị giám sát), Công ty Cổ phần Tập đoàn FEC lưu 02 bản.

Thời gian bắt đầu làm việc, 13.. giờ 00 phút
Kết thúc, 14.. giờ 10 phút, ngày 21.. tháng 12.. năm 2023

Đại diện đơn vị quan trắc	**Đại diện đơn vị giám sát**	**Đại diện cơ sở được quan trắc**
(ký và ghi rõ họ tên)	*(ký và ghi rõ họ tên)*	*(ký và ghi rõ họ tên)*
Nguyễn Đình Đoàn		Hoàng Văn Hoàn

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
Mail: moitruong@fec.com.vn - Tel: 0204 628 5678

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG – VIMCERT 279
CHỨNG CHỈ CÔNG NHẬN ISO/IEC 17025:2017 – VILAS 1315

BIÊN BẢN LẤY MẪU

Số: 24.250

Hôm nay, ngày 15 tháng 01 năm 2024

Chúng tôi tiến hành lấy mẫu, đo đạc chất lượng môi trường:

Tên Cơ Sở/Công ty: Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn

Địa chỉ: Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

Địa điểm quan trắc: Lô M4 và M6 Cụm Công nghiệp địa phương số 2, Xã Hợp Thành, Huyện Cao Lộc, Tỉnh Lạng Sơn

các bên tham gia bao gồm:

1. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐƯỢC QUAN TRẮC: Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn

Đại diện: Ông (bà)……Chức vụ:……

Đại diện: Ông (bà)……Chức vụ:……

2. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ QUAN TRẮC: Công ty cổ phần tập đoàn FEC

Đại diện: Ông (bà) ……Chức vụ:……

Đại diện: Ông (bà) ……Chức vụ:……

Đại diện: Ông (bà) ……Chức vụ:……

3. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ GIÁM SÁT

Đại diện: Ông (bà)……Chức vụ:……

Chúng tôi cùng nhau tiến hành lập biên bản việc đo đạc, lấy mẫu các chỉ tiêu môi trường như sau:

I. Số lượng các loại mẫu:

STT	Ký hiệu mẫu	Vị trí lấy mẫu	Tọa độ
Nước thải **Lượng mẫu :……**			
1	NT.01	Tại vị trí sau hệ thống xử lý nước thải	

II. Hiện trạng sản xuất của cơ sở trong quá trình lấy mẫu:

……

Điều kiện thời tiết:……

Quá trình tiến hành lấy mẫu đúng theo TCVN. Mẫu được bảo quản và vận chuyển về phòng phân tích môi trường (vimcerts 279) trong ngày để phân tích.

III. Lưu mẫu *(đối với mẫu nước và mẫu đất):*

Cơ sở có yêu cầu lưu mẫu hay không ? ☐ Có ☐ Không

***Ghi chú**: Sau 05 ngày kể từ khi cơ sở nhận được kết quả phân tích mà không có ý kiến phản hồi về Công ty thì mẫu lưu sẽ được hủy.*

Biên bản được thành lập 04 bản có giá trị như nhau, giao cho cơ sở 01 bản, giao cho đơn vị giám sát 01 bản (nếu có đơn vị giám sát), Công ty Cổ phần Tập đoàn FEC lưu 02 bản.

Thời gian bắt đầu làm việc, 11 giờ 00 phút
Kết thúc, 11 giờ 20 phút, ngày 15 tháng 01 năm 2024

Đại diện đơn vị quan trắc	**Đại diện đơn vị giám sát**	**Đại diện cơ sở được quan trắc**
(ký và ghi rõ họ tên)	*(ký và ghi rõ họ tên)*	*(ký và ghi rõ họ tên)*
Hoàng Văn Hoàng		

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC
Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn
Thông báo đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động số: **146/TB-SYT**
Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **00165/2024/PKQ.23.6261**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Không khí môi trường lao động
Vị trí quan trắc	KLV.01: Khu vực sửa chữa của nhà xưởng.Toạ độ: X=21.875110, Y=106.758749 KLV.02: Khu vực sơn của nhà xưởng. Toạ độ: X=21.874935, Y=106.758519
Ngày quan trắc	26/12/2023
Ngày phân tích	26/12/2023 đến 05/01/2024
Ngày trả kết quả	05/01/2024

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả		QCVN 03:2019/BYT Giới hạn tiếp xúc ngắn (STEL)
				KLV.01	KLV.02	
1	Nhiệt độ(*)	^{0}C	QCVN 46:2012/BTNMT	22,1	24,0	16 ÷ 34[a]
2	Độ ẩm(*)	%	QCVN 46:2012/BTNMT	43,1	47,5	40 ÷ 80[a]
3	Tiếng ồn(*)	dBA	TCVN 7878-2:2018	69,8	62,2	85[b]
4	CO	mg/m^3	TN/K.06	KPH (MDL=5)	KPH (MDL=5)	40
5	NO_2	mg/m^3	TCVN 6137: 2009	0,029	0,034	10
6	SO_2	mg/m^3	TCVN 5971: 1995	0,039	0,042	10
7	Tổng bụi lơ lửng (TSP)(*)	mg/m^3	TCVN 5067: 1995	0,173	0,181	8[c]

Chú thích:

- QCVN 03:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc;
- (a) QCVN 26:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vi khí hậu;
- (b) QCVN 24:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn;
- (c) QCVN 02:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bụi;
- KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp; MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

Bắc Giang, ngày 05 tháng 01 năm 2024

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Lê Thị Khánh	KT. TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC Phạm Thị Oanh

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy.
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC
Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn
Thông báo đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động số: **146/TB-SYT**
Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **00166/2024/PKQ.23.6261**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Không khí môi trường lao động
Vị trí quan trắc	KLV.03: Khu vực văn phòng. Toạ độ: X=21.874730, Y=106.758160
Ngày quan trắc	26/12/2023
Ngày phân tích	26/12/2023 đến 05/01/2024
Ngày trả kết quả	05/01/2024

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 03:2019/BYT Giới hạn tiếp xúc ngắn (STEL)
				KLV.03	
1	Nhiệt độ(*)	^{0}C	QCVN 46:2012/BTNMT	28,8	16 ÷ 34[a]
2	Độ ẩm(*)	%	QCVN 46:2012/BTNMT	50,1	40 ÷ 80[a]
3	Tiếng ồn(*)	dBA	TCVN 7878-2:2018	62,5	85[b]
4	CO	mg/m^3	TN/K.06	KPH (MDL=5)	40
5	NO_2	mg/m^3	TCVN 6137: 2009	<0,027	10
6	SO_2	mg/m^3	TCVN 5971: 1995	0,033	10
7	Tổng bụi lơ lửng (TSP)(*)	mg/m^3	TCVN 5067: 1995	0,144	8[c]

Chi chú:

- QCVN 03:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc;
- (a) QCVN 26:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vi khí hậu;
- (b) QCVN 24:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn;
- (c) QCVN 02:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bụi;
- KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp; MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- " < ": Kết quả nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas

Bắc Giang, ngày 05 tháng 01 năm 2024

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Lê Thị Khánh	PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC Phan Khi Quanh

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC
Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn
Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**
Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **14130/2023/PKQ.23.5650**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Khí thải
Vị trí quan trắc	KT.01: Tại ống khí thải sau xử lý của hệ thống xử lý. Toạ độ: X=21.855895, Y=106.514958
Ngày quan trắc	11/12/2023
Ngày phân tích	11/12/2023 đến 21/12/2023
Ngày trả kết quả	21/12/2023

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 19:2009/BTNMT Cột B
				KT.01	
1	SO_2	mg/Nm^3	SOP/HT/K.24	KPH	500
2	Cacbon oxit, CO	mg/Nm^3	SOP/HT/K.24	KPH	1.000
3	NO_x (Tính theo NO_2)	mg/Nm^3	SOP/HT/K.24	KPH	850
4	Bụi tổng	mg/Nm^3	US EPA Method 5	<18	200
5	Benzen	mg/Nm^3	PD CEN/TS 13649:2014	<0,09	5[a]
6	Toluen	mg/Nm^3	PD CEN/TS 13649:2014	3,8	750[a]
7	Xylen	mg/Nm^3	PD CEN/TS 13649:2014	<0,09	870[a]

Ghi chú:

- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ;
- Cột B: Quy định nồng độ C làm cơ sở tính giá trị tối đa cho phép trong khí thải công nghiệp đối với tất cả các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp:
- (a) QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ;
- KPH: Không phát hiện. Kết quả thấp hơn Giới hạn dưới của Dải đo của phương pháp;
- " < ": Kết quả nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp.

Bắc Giang, ngày 21 tháng 12 năm 2023

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Lê Thị Khánh	TỔNG GIÁM ĐỐC Nguyễn Văn Hào

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC
Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn
Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**
Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 14131/2023/PKQ.23.5650

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Nước thải
Vị trí quan trắc	NT.01: Tại vị trí sau hệ thống xử lý nước thải. Tọa độ: X=21.875383, Y=106.758769
Ngày quan trắc	11/12/2023
Ngày phân tích	11/12/2023 đến 21/12/2023
Ngày trả kết quả	21/12/2023

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT Cột B
				NT.01	
1	pH(*)	-	TCVN 6492:2011	7,10	5,5 ÷ 9
2	TSS(*)	mg/L	TCVN 6625:2000	23	100
3	COD(*)	mg/L	SMEWW 5220C:2017	40	150
4	BOD_5(*)	mg/L	SMEWW 5210B:2017	15	50
5	Amoni (NH_4^+) (tính theo N)(*)	mg/L	TCVN 5988:1995	5,0	10
6	Tổng Photpho (tính theo P)(*)	mg/L	TCVN 6202: 2008	3,58	6
7	Tổng Nitơ(*)	mg/L	TCVN 6638: 2000	54	40
8	Cadimi (Cd)	mg/L	SMEWW 3113B:2017	KPH (MDL=0,0005)	0,1
9	Asen (As)	mg/L	SMEWW 3114B:2017	KPH (MDL=0,0005)	0,1
10	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/L	SMEWW 5520B&F:2017	1,5	10
11	Coliform	MPN/ 100 mL	TCVN 6187-2:1996	1.500	5.000

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá một tuần lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC
Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn
Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: VIMCERTS 279
Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: VILAS 1315

Số: 14131/2023/PKQ.23.5650

Ghi chú:

- QCVN 40:2011/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp;
- Cột B: Quy định giá trị C của các thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp khi xả vào nguồn nước không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.:
- KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp; MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- (-): Không quy định;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

Bắc Giang, ngày 21 tháng 12 năm 2023

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Lê Thị Khánh	TỔNG GIÁM ĐỐC Nguyễn Văn Hảo

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC
Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn
Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: VIMCERTS 279
Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: VILAS 1315

VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 00596/2024/PKQ.24.250

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Nước thải
Vị trí quan trắc	NT.01: Tại vị trí sau hệ thống xử lý nước thải Toạ độ: X=21.875383, Y=106.758769
Ngày quan trắc	15/01/2024
Ngày phân tích	15/01/2024 đến 18/01/2024
Ngày trả kết quả	18/01/2024

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT Cột B
				NT.01	
1	Tổng Nitơ(*)	mg/L	TCVN 6638: 2000	18	40

Ghi chú:

- QCVN 40:2011/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp;
- Cột B: Quy định giá trị C của các thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp khi xả vào nguồn nước không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

Bắc Giang, ngày 18 tháng 01 năm 2024

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Dương Thu Hiền	Lê Thị Khánh	KT. TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC Trần Khị Oanh

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy.
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Mail: moitruong@fec.com.vn - Tel: 0204 628 5678

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG – VIMCERT 279

CHỨNG CHỈ CÔNG NHẬN ISO/IEC 17025:2017 – VILAS 1315

BIÊN BẢN LẤY MẪU

Số: 24.825

Hôm nay, ngày 05 tháng 03 năm 2024

Chúng tôi tiến hành lấy mẫu, đo đạc chất lượng môi trường:

Tên Cơ Sở/Công ty: Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn

Địa chỉ: Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

Địa điểm quan trắc: Lô M4 và M6 Cụm Công nghiệp địa phương số 2, Xã Hợp Thành, Huyện Cao Lộc, Tỉnh Lạng Sơn

các bên tham gia bao gồm:

1. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐƯỢC QUAN TRẮC: Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn

Đại diện: Ông (bà)...Hoàng Văn Thanh.....Chức vụ:.....NV xưởng.....

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

2. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ QUAN TRẮC: Công ty cổ phần tập đoàn FEC

Đại diện: Ông (bà) .....Triệu Thị Hồng.....Chức vụ:...NVQT.....

Đại diện: Ông (bà) .....Trần Đức Huy.....Chức vụ:...Hỗ trợ.....

Đại diện: Ông (bà) .....Chức vụ:.....

3. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ GIÁM SÁT

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

Chúng tôi cùng nhau tiến hành lập biên bản việc đo đạc, lấy mẫu các chỉ tiêu môi trường như sau:

I. Số lượng các loại mẫu:

STT	Ký hiệu mẫu	Vị trí lấy mẫu	Tọa độ
Không khí môi trường lao động **Lượng mẫu :...03.....**			
1	KLV.01	Khu vực sửa chữa của nhà xưởng	X: 21-875110 Y: 106-758744
2	KLV.02	Khu vực sơn của nhà xưởng	X: 21-874935 Y: 106-758519
3	KLV.03	Khu vực văn phòng	X: 21-874893 Y: 106-758575

II. Hiện trạng sản xuất của cơ sở trong quá trình lấy mẫu:

Cơ Sở Hoạt động bình thường

Điều kiện thời tiết: Trời nắng

Quá trình tiến hành lấy mẫu đúng theo TCVN. Mẫu được bảo quản và vận chuyển về phòng phân tích môi trường (vimcerts 279) trong ngày để phân tích.

III. Lưu mẫu *(đối với mẫu nước và mẫu đất):*

Cơ sở có yêu cầu lưu mẫu hay không ? ☐ Có ☑ Không

***Ghi chú**: Sau 05 ngày kể từ khi cơ sở nhận được kết quả phân tích mà không có ý kiến phản hồi về Công ty thì mẫu lưu sẽ được hủy.*

Biên bản được thành lập 04 bản có giá trị như nhau, giao cho cơ sở 01 bản, giao cho đơn vị giám sát 01 bản (nếu có đơn vị giám sát), Công ty Cổ phần Tập đoàn FEC lưu 02 bản.

Thời gian bắt đầu làm việc, 7 giờ 30 phút
Kết thúc, 10 giờ 50 phút, ngày 05 tháng 03 năm 2024

Đại diện đơn vị lấy mẫu	**Đại diện đơn vị yêu cầu lấy mẫu**	**Đại diện cơ sở được lấy mẫu**
(ký và ghi rõ họ tên)	*(ký và ghi rõ họ tên)*	*(ký và ghi rõ họ tên)*
Triệu Thị Hằng		Hoàng Văn Thanh

Đại diện đơn vị tham gia phối hợp

0100813620-C.T.C.P
CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN FEC
BẮC GIANG

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
Mail: moitruong@fec.com.vn - Tel: 0204 628 5678

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG – VIMCERT 279

CHỨNG CHỈ CÔNG NHẬN ISO/IEC 17025:2017 – VILAS 1315

BIÊN BẢN LẤY MẪU

Số: 24.825

Hôm nay, ngày 24. tháng 03 năm 2024
Chúng tôi tiến hành lấy mẫu, đo đạc chất lượng môi trường:
Tên Cơ Sở/Công ty: Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ: Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Địa điểm quan trắc: Lô M4 và M6 Cụm Công nghiệp địa phương số 2, Xã Hợp Thành, Huyện Cao Lộc, Tỉnh Lạng Sơn
các bên tham gia bao gồm:

1. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐƯỢC LẤY MẪU: Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn

Đại diện: Ông (bà)...Hoàng Văn Thanh.....Chức vụ:...NV.....

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

2. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ LẤY MẪU: Công ty cổ phần tập đoàn FEC

Đại diện: Ông (bà)...Lê Duy Anh.....Chức vụ:...PTGĐ.....

Đại diện: Ông (bà)...Đặng Văn Minh.....Chức vụ:...NVQT.....

Đại diện: Ông (bà)...Triệu Anh Tú.....Chức vụ:...NVHT.....

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

3. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ YÊU CẦU LẤY MẪU:

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

4. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THAM GIA PHỐI HỢP:

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

Chúng tôi cùng nhau tiến hành lập biên bản việc đo đạc, lấy mẫu các chỉ tiêu môi trường như sau:

I. Số lượng các loại mẫu:

STT	Ký hiệu mẫu	Vị trí lấy mẫu	Tọa độ
Khí thải **Lượng mẫu :...01.....**			
1	KT.01	Tại ống khí thải sau xử lý của hệ thống xử lý	X: 21.855895 Y: 106.514958

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
Mail: moitruong@fec.com.vn - Tel: 0204 628 5678

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG – VIMCERT 279

CHỨNG CHỈ CÔNG NHẬN ISO/IEC 17025:2017 – VILAS 1315

STT	Ký hiệu mẫu	Vị trí lấy mẫu	Tọa độ
Nước thải **Lượng mẫu :** 01			
1	NT.01	Tại vị trí sau hệ thống xử lý nước thải	X: 21.849383 Y: 106.458469

II. Hiện trạng sản xuất của cơ sở trong quá trình lấy mẫu:

Cơ sở hoạt động bình thường

Điều kiện khí tượng khi đo đạc, lấy mẫu:

Trời không mưa

Quá trình tiến hành lấy mẫu đúng theo TCVN. Mẫu được bảo quản và vận chuyển về phòng phân tích môi trường (vimcerts 279) trong ngày để phân tích.

III. Lưu mẫu *(đối với mẫu nước và mẫu đất):*

Cơ sở có yêu cầu lưu mẫu hay không? ☐ Có ☑ Không

***Ghi chú**: Sau 05 ngày kể từ khi cơ sở nhận được kết quả phân tích mà không có ý kiến phản hồi về Công ty thì mẫu lưu sẽ được hủy.*

Biên bản được thành lập 02 bản có giá trị như nhau.

Thời gian bắt đầu làm việc, 14 giờ 10 phút
Kết thúc, 16 giờ 00 phút, ngày 04 tháng 03 năm 2024

Đại diện đơn vị lấy mẫu	**Đại diện đơn vị yêu cầu lấy mẫu**	**Đại diện cơ sở được lấy mẫu**
(ký và ghi rõ họ tên)	*(ký và ghi rõ họ tên)*	*(ký và ghi rõ họ tên)*
Phùng Văn Minh		Hoàng Văn Thanh

Đại diện đơn vị tham gia phối hợp
(ký và ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Thông báo đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động số: **146/TB-SYT**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **01570/2024/PKQ.24.825**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Không khí môi trường lao động
Vị trí quan trắc	KLV.01: Khu vực sửa chữa của nhà xưởng. Toạ độ: X=21.875110, Y=106.758749 KLV.02: Khu vực sơn của nhà xưởng. Toạ độ: X=21.874935, Y=106.758519
Ngày quan trắc	05/03/2024
Ngày phân tích	05/03/2024 đến 14/03/2024
Ngày trả kết quả	14/03/2024

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả		QCVN 03:2019/BYT Giới hạn tiếp xúc ngắn (STEL)
				KLV.01	KLV.02	
1	Nhiệt độ(*)	^{0}C	QCVN 46:2022/BTNMT	26,1	23,2	16 ÷ 34[a]
2	Độ ẩm(*)	%RH	QCVN 46:2022/BTNMT	74,0	77,3	40 ÷ 80[a]
3	Tiếng ồn(*)	dBA	TCVN 7878-2:2018	47,1	63,4	85[b]
4	CO	mg/m^3	TN/K.06	3,410	3,487	40
5	NO_2	mg/m^3	TCVN 6137: 2009	0,052	0,053	10
6	SO_2	mg/m^3	TCVN 5971: 1995	0,057	0,061	10
7	Tổng bụi lơ lửng (TSP)(*)	mg/m^3	TCVN 5067: 1995	0,190	0,175	8[c]

Ghi chú:

- QCVN 03:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc;
- (a) QCVN 26:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vi khí hậu;
- (b) QCVN 24:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn;
- (c) QCVN 02:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bụi;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

Bắc Giang, ngày 14 tháng 03 năm 2024

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Dương Thu Hiền	Lê Thị Khánh	KT. TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC Phan Thị Oanh

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy.
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Thông báo đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động số: **146/TB-SYT**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

KHẮC HIỆT TẠO NIỀM GIÁ TRỊ

VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **01571/2024/PKQ.24.825**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Không khí môi trường lao động
Vị trí quan trắc	KLV.03: Khu vực văn phòng. Toạ độ: X=21.874893, Y=106.758575
Ngày quan trắc	05/03/2024
Ngày phân tích	05/03/2024 đến 14/03/2024
Ngày trả kết quả	14/03/2024

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 03:2019/BYT Giới hạn tiếp xúc ngắn (STEL)
				KLV.03	
1	Nhiệt độ(*)	^{0}C	QCVN 46:2022/BTNMT	26,4	16 ÷ 34[a]
2	Độ ẩm(*)	%RH	QCVN 46:2022/BTNMT	71,3	40 ÷ 80[a]
3	Tiếng ồn(*)	dBA	TCVN 7878-2:2018	67,0	85[b]
4	CO	mg/m^3	TN/K.06	3,704	40
5	NO_2	mg/m^3	TCVN 6137: 2009	0,057	10
6	SO_2	mg/m^3	TCVN 5971: 1995	0,069	10
7	Tổng bụi lơ lửng (TSP)(*)	mg/m^3	TCVN 5067: 1995	0,173	8[c]

Ghi chú:

- QCVN 03:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc;
- (a) QCVN 26:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vi khí hậu;
- (b) QCVN 24:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn;
- (c) QCVN 02:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bụi;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

Bắc Giang, ngày 14 tháng 03 năm 2024

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Dương Thu Hiền	Lê Thị Khánh	KT. TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC Phan Thị Oanh

M.S.D.N: 2400813620 - C.T.C.P - CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN FEC - TỈNH BẮC GIANG

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy.
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **01572/2024/PKQ.24.825**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Khí thải
Vị trí quan trắc	KT.01: Tại ống khí thải sau xử lý của hệ thống xử lý Toạ độ: X=21.855895, Y=106.514958
Ngày quan trắc	04/03/2024
Ngày phân tích	04/03/2024 đến 14/03/2024
Ngày trả kết quả	14/03/2024

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 19:2009/BTNMT Cột B
				KT.01	
1	SO_2	mg/Nm^3	SOP/HT/K.24	KPH	500
2	Cacbon oxit, CO	mg/Nm^3	SOP/HT/K.24	KPH	1.000
3	NO_x (Tính theo NO_2)	mg/Nm^3	SOP/HT/K.24	KPH	850
4	Bụi tổng	mg/Nm^3	US EPA Method 5	<35	200
5	Benzen	mg/Nm^3	PD CEN/TS 13649:2014	KPH (MDL=0,03)	5[a]
6	Toluen	mg/Nm^3	PD CEN/TS 13649:2014	0,19	750[a]
7	Xylen	mg/Nm^3	PD CEN/TS 13649:2014	KPH (MDL=0,03)	870[a]

Ghi chú:

- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ;
- Cột B: Quy định nồng độ C làm cơ sở tính giá trị tối đa cho phép trong khí thải công nghiệp đối với tất cả các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp;
- (a) QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ;
- KPH: Không phát hiện. Kết quả thấp hơn Giới hạn dưới của Dải đo của phương pháp đối với thông số hiện trường và thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp đối với thông số phân tích;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- " < ": Kết quả nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp;

Bắc Giang, ngày 14 tháng 03 năm 2024

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Dương Thu Hiền	Lê Thị Khánh	KT. TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC Phan Thị Oanh

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **01573/2024/PKQ.24.825**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Nước thải
Vị trí quan trắc	NT.01: Tại vị trí sau hệ thống xử lý nước thải. Toạ độ: X=21.875383, Y=106.758769
Ngày quan trắc	04/03/2024
Ngày phân tích	04/03/2024 đến 14/03/2024
Ngày trả kết quả	14/03/2024

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT Cột B
				NT.01	
1	pH(*)	-	TCVN 6492:2011	6,90	5,5 ÷ 9
2	TSS	mg/L	TCVN 6625:2000	<15	100
3	COD	mg/L	SMEWW 5220C:2023	24	150
4	BOD_5	mg/L	SMEWW 5210B:2023	11	50
5	Amoni (NH_4^+) (tính theo N)(*)	mg/L	TCVN 5988:1995	3,9	10
6	Tổng Photpho (tính theo P)(*)	mg/L	TCVN 6202: 2008	1,86	6
7	Tổng Nitơ(*)	mg/L	TCVN 6638: 2000	28	40
8	Cadimi (Cd)	mg/L	SMEWW 3113B:2023	KPH (MDL=0,0002)	0,1
9	Asen (As)	mg/L	SMEWW 3114B:2023	<0,0015	0,1
10	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/L	SMEWW 5520B&F:2023	<2,4	10
11	Coliform	MPN/ 100 mL	SMEWW 9221B:2023	2.300	5.000

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

Số: **01573/2024/PKQ.24.825**

Ghi chú:

- QCVN 40:2011/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp;
- Cột B: Quy định giá trị C của các thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp khi xả vào nguồn nước không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.;
- KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp; MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- " < ": Kết quả nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp;
- (-): Không quy định;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

Bắc Giang, ngày 14 tháng 03 năm 2024

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Dương Thu Hiền	Lê Thị Khánh	KT. TỔNG GIÁM ĐỐC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC Phan Thị Oanh

VIMCERTS 279

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, dường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Thông báo đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động số: **146/TB-SYT**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **04232/2024/PKQ.24.1650**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Không khí môi trường lao động
Vị trí quan trắc	KLV.01: Khu vực sửa chữa của nhà xưởng.Toạ độ: X=21.875110, Y=106.758749 KLV.02: Khu vực sơn của nhà xưởng. Toạ độ: X=21.874992, Y=106.758559
Ngày quan trắc	16/05/2024
Ngày phân tích	16/05/2024 đến 27/05/2024
Ngày trả kết quả	27/05/2024

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả		QCVN 03:2019/BYT Giới hạn tiếp xúc ngắn (STEL)
				KLV.01	KLV.02	
1	Nhiệt độ(*)	^{0}C	QCVN 46:2022/BTNMT	29,8	30,6	16 ÷ 34[a]
2	Độ ẩm(*)	%RH	QCVN 46:2022/BTNMT	69,9	69,8	40 ÷ 80[a]
3	Tiếng ồn(*)	dBA	TCVN 7878-2:2018	68,4	62,8	85[b]
4	CO	mg/m^3	TN/K.06	4,512	3,796	40
5	NO_2	mg/m^3	TCVN 6137: 2009	0,036	0,038	10
6	SO_2	mg/m^3	TCVN 5971: 1995	0,050	0,051	10
7	Tổng bụi lơ lửng (TSP)(*)	mg/m^3	TCVN 5067: 1995	0,190	0,181	8[c]

Ghi chú:

- QCVN 03:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc;
- (a) QCVN 26:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vi khí hậu;
- (b) QCVN 24:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn;
- (c) QCVN 02:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bụi;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

Bắc Giang, ngày 27 tháng 05 năm 2024

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Lê Thị Khánh	TỔNG GIÁM ĐỐC Nguyễn Văn Hảo

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Thông báo đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động số: **146/TB-SYT**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **04233/2024/PKQ.24.1650**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Không khí môi trường lao động
Vị trí quan trắc	KLV.03: Khu vực văn phòng. Toạ độ: X=21.874824, Y=106.758445
Ngày quan trắc	16/05/2024
Ngày phân tích	16/05/2024 đến 27/05/2024
Ngày trả kết quả	27/05/2024

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 03:2019/BYT Giới hạn tiếp xúc ngắn (STEL)
				KLV.03	
1	Nhiệt độ(*)	^{0}C	QCVN 46:2022/BTNMT	29,3	16 ÷ 34[a]
2	Độ ẩm(*)	%RH	QCVN 46:2022/BTNMT	63,5	40 ÷ 80[a]
3	Tiếng ồn(*)	dBA	TCVN 7878-2:2018	66,2	85[b]
4	CO	mg/m^3	TN/K.06	3,501	40
5	NO_2	mg/m^3	TCVN 6137: 2009	0,027	10
6	SO_2	mg/m^3	TCVN 5971: 1995	0,040	10
7	Tổng bụi lơ lửng (TSP)(*)	mg/m^3	TCVN 5067: 1995	0,173	8[c]

Ghi chú:

- QCVN 03:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc;
- (a) QCVN 26:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vi khí hậu;
- (b) QCVN 24:2016/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn;
- (c) QCVN 02:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bụi;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

Bắc Giang, ngày 27 tháng 05 năm 2024

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Lê Thị Khánh	TỔNG GIÁM ĐỐC Nguyễn Văn Hảo

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC
Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn
Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**
Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **04234/2024/PKQ.24.1650**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Nước thải
Vị trí quan trắc	NT.01: Tại vị trí sau hệ thống xử lý nước thải Toạ độ: X=21.875436, Y=106.758769
Ngày quan trắc	16/05/2024
Ngày phân tích	16/05/2024 đến 27/05/2024
Ngày trả kết quả	27/05/2024

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 40:2011/BTNMT Cột B
				NT.01	
1	pH(*)	-	TCVN 6492:2011	7,30	5,5 ÷ 9
2	TSS	mg/L	TCVN 6625:2000	<15	100
3	COD	mg/L	SMEWW 5220C:2023	33	150
4	BOD_5 (20°C)(*)	mg/L	SMEWW 5210B:2023	12	50
5	Amoni (NH_4^+) (tính theo N)(*)	mg/L	TCVN 5988:1995	4,2	10
6	Tổng Photpho (tính theo P)(*)	mg/L	TCVN 6202: 2008	2,71	6
7	Tổng Nitơ(*)	mg/L	TCVN 6638: 2000	34	40
8	Cadimi (Cd)	mg/L	SMEWW 3113B:2023	KPH (MDL=0,0002)	0,1
9	Asen (As)	mg/L	SMEWW 3114B:2023	KPH (MDL=0,0005)	0,1
10	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/L	SMEWW 5520B&F:2023	3,1	10
11	Coliform	MPN/ 100 mL	SMEWW 9221B:2023	780	5.000

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

Số: **04234/2024/PKQ.24.1650**

Ghi chú:

- QCVN 40:2011/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp;
- Cột B: Quy định giá trị C của các thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp khi xả vào nguồn nước không dùng cho mục dích cấp nước sinh hoạt.;
- KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp; MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- " < ": Kết quả nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp;
- (-): Không quy định;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

Bắc Giang, ngày 27 tháng 05 năm 2024

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Lê Thị Khánh	TỔNG GIÁM ĐỐC Nguyễn Văn Hảo

M.S.D.N: 2400813620-C.T.C.P CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN FEC TỈNH BẮC GIANG

VIMCERTS 279

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **05379/2024/PKQ.24.2752**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty cổ phần Toyota Lạng Sơn
Địa chỉ	Lô M4 và M6 Cụm công nghiệp địa phương số 2, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
Loại mẫu	Khí thải
Vị trí quan trắc	KT.01: Tại ống khí thải sau xử lý của hệ thống xử lý Toạ độ: X=21.855895, Y=106.514958
Ngày quan trắc	15/06/2024
Ngày phân tích	15/06/2024 đến 27/06/2024
Ngày trả kết quả	27/06/2024

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 19:2009/BTNMT Cột B
				KT.01	
1	SO_2	mg/Nm^3	SOP/HT/K.24	KPH	500
2	Cacbon oxit, CO	mg/Nm^3	SOP/HT/K.24	KPH	1.000
3	NO_2	mg/Nm^3	SOP/HT/K.24	KPH	-
4	Bụi tổng	mg/Nm^3	US EPA Method 5	<35	200
5	Benzen	mg/Nm^3	PD CEN/TS 13649:2014	KPH (MDL=0,03)	5[a]
6	Toluen	mg/Nm^3	PD CEN/TS 13649:2014	KPH (MDL=0,03)	750[a]
7	Xylen	mg/Nm^3	PD CEN/TS 13649:2014	KPH (MDL=0,03)	870[a]

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;

2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.

3. Quá thời hạn lưu mẫu, không có khiếu nại nào liên quan đến kết quả phân tích;

KHÁC BIỆT TẠO NÊN GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Nắm, P. Dĩnh Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: **VIMCERTS 279**

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: **VILAS 1315**

Số: **05379/2024/PKQ.24.2752**

Ghi chú:

- QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ;
+ Cột B: Quy định nồng độ C làm cơ sở tính giá trị tối đa cho phép trong khí thải công nghiệp đối với tất cả các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp;
- (a) QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ;
- KPH: Không phát hiện. Kết quả thấp hơn Giới hạn dưới của Dải đo của phương pháp đối với thông số hiện trường và thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp đối với thông số phân tích;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- (-): Không quy định; - " < ": Kết quả nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp.

Bắc Giang, ngày 27 tháng 06 năm 2024

NGƯỜI LẬP	TRƯỞNG PHÒNG PHÂN TÍCH	ĐẠI DIỆN CÔNG TY
Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Lê Thị Khánh	TỔNG GIÁM ĐỐC Nguyễn Văn Hảo

VIMCERTS

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy;
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;